

Mục lục

7	Lời Nhà xuất bản
9	Lời nói đầu
	<i>Jessica Harrison-Hall</i>
17	Người họa sĩ dưới làn lửa đạn
	<i>Sherry Buchanan</i>
48	Lời gửi tới bạn đọc
53	Đường ra trận
87	Trong chiến hào
177	Về hậu phương
202	Bản đồ
203	Niên biểu
206	Tài liệu tham khảo
212	Lời cảm ơn

Đo lát 12
vật ở vị trí này là 803 (tray) ban
mà Mg halide cho 803 (tray) ban
(các tờ này ở phía bên, với trên cùng
vài 1 bát đũa một hoặc ngay
Hầu hết 4 x 12 bát
16 trung
16 x 28
9 (9) đã học xong
Đông Nam Sainburg
801: 1 bát trung
Loạt 3 chung
802 2 loạt dài
802 (3) loạt dài
Kính mặt trời!
đang
Sainburg hiện
8 Ktrung 2 bát gia
đầu ở phía T hàng, 6
cathode
3: trung, thời gian 203
01: chấp 307 b
02: 39 lát điếu, bóng vắn
Kế kế trung
iới thời

Lời Nhà xuất bản

Cuốn sách bạn đang cầm trên tay là nhật kí và kí họa của họa sĩ, phóng viên Phạm Thanh Tâm trên chiến trường Điện Biên Phủ năm 1954. Cuốn sổ tay nhỏ của ông, hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ ở thành phố Điện Biên, ghi lại những khoảnh khắc lịch sử từ góc nhìn của một họa sĩ, phóng viên trẻ có mặt tại nhiều điểm nóng, vào những thời khắc quan trọng của chiến dịch Điện Biên Phủ. Đó là những ngày hành quân gian khổ, những giờ phút cam go ngoài mặt trận, những hi sinh mất mát, và cả những niềm vui bình dị dưới làn bom đạn.

Được xuất bản lần đầu năm 2005 bằng tiếng Anh, những trang nhật kí cùng các bức kí họa của họa sĩ Phạm Thanh Tâm được đánh giá là “đã mang đến một cái nhìn đặc biệt mới lạ về trận chiến oai hùng của thế kỉ 20”.

Nhân dịp kỉ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954–7/5/2024), Nhà xuất bản Kim Đồng trân trọng giới thiệu với bạn đọc cuốn sách: *Kí họa trong chiến hào – Nhật kí chiến tranh của một người lính trẻ trong chiến dịch Điện Biên Phủ* của họa sĩ Phạm Thanh Tâm. Ấn bản tiếng Việt sử dụng tư liệu thiết kế và hình ảnh của ấn bản tiếng Anh *Drawing Under Fire: War diary of a young Vietnamese artist* do nhà xuất bản Asia Ink ấn hành. Lời nói đầu của nhà nghiên cứu Jessica Harrison-Hall, Lời giới thiệu của tác giả Sherry Buchanan và các Lời dẫn (in nghiêng) xen kẽ giữa các trang nhật kí cũng được dịch từ ấn bản tiếng Anh. Toàn bộ phần nhật kí

Ảnh chụp nhật kí: Lệnh đánh Him Lam, cứ điểm đầu tiên của Pháp bị Việt Minh đánh chiếm, ngày 14 tháng 3 năm 1954; lọ mực và cây bút mực Waterman tác giả dùng ghi nhật kí.

của họa sĩ Phạm Thanh Tâm được chúng tôi đánh máy từ bản chép lại cuốn nhật kí năm 1954 của họa sĩ do Asia Ink cung cấp. Người đọc sẽ thấy một số đoạn ghi chép vội, câu văn ngắn, không dấu câu và có phần khó hiểu... song qua đó có thể cảm nhận một cách chân thực nhất cảm xúc của người viết, diễn biến và sức nóng của chiến dịch. Đặt ở chân trang là một số chú thích của biên tập, được ghi rõ (BT) và các chú thích khác, chúng tôi bổ sung theo ấn bản tiếng Anh.

Việc xuất bản các tư liệu lịch sử luôn là một thách thức và quá trình biên tập không tránh khỏi những sai sót, Nhà xuất bản rất mong nhận được sự góp ý của độc giả gần xa.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

Nhà xuất bản Kim Đồng

Lời nói đầu

Phạm Thanh Tâm là phóng viên chiến trường, họa sĩ và cựu chiến binh trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ của nhân dân Việt Nam. Cuốn nhật kí này được chấp bút trên chiến trường Điện Biên Phủ năm 1954, một trong những trận đánh quyết định nhất thế kỉ 20. Nhật kí chiến trường và những bức kí họa của ông đã được xuất bản bằng tiếng Anh nhân dịp Kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ và đánh dấu 30 năm Hòa bình lập lại ở Việt Nam sau ba thập kỉ chiến tranh. Các bức vẽ của ông hiện là một phần trong hai bộ sưu tập tranh quan trọng nhất còn lưu giữ được về chiến tranh Việt Nam: của Bảo tàng Anh và Bảo tàng Mĩ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Cuốn sách này là ấn bản đầu tiên bằng cả tiếng Anh và tiếng Pháp của một nhân chứng lịch sử viết dưới làn đạn của kẻ thù trong trận Điện Biên Phủ. Minh họa xuyên suốt trong cuốn sách là hình ảnh những trang nhật kí gốc của tác giả cùng một số kí họa ông vẽ ngay tại chiến trường.

Theo những gì được biết, trong suốt 55 ngày chiến đấu, rất ít tranh gốc được vẽ trên chiến trường còn lưu giữ được. Thậm chí, các tác phẩm được đưa vào danh mục và xuất bản còn ít hơn nữa, ngoại trừ một vài bức tranh của họa sĩ Mai Văn Hiến (hơn Phạm Thanh Tâm mười tuổi) xuất hiện trong danh mục *Paris - Hà Nội - Sài Gòn* của triển lãm hội họa Việt Nam năm 1996 tại Les Halles ở Paris. Danh mục của Bảo tàng Anh, *Việt Nam bên kia chiến tuyến*, cũng có một số hình ảnh về cuộc chiến được công bố vài năm sau đó.

Nhật kí

Nhật kí Phạm Thanh Tâm là cuốn sổ tay khổ 14x24 cm, được tái hiện ở khổ cuốn sách này, gồm 44 trang viết tay bằng bút mực. Điểm xuyên nhật kí là những bức tiểu họa vẽ đồng đội, xe Molotova⁽¹⁾, bản đồ, cả bức chân dung tự họa tác giả ngồi trên đất, nghiêng đầu cầm cúi viết trong tư thế quen thuộc trong chiến hào ngoài mặt trận.

Tư liệu lịch sử quan trọng này chiếu rọi một nhãn quan độc đáo về những khía cạnh ít được biết đến của cuộc chiến từ phía Việt Nam, đặc biệt là lòng dũng cảm, sức chịu đựng gian khổ, hi sinh của những người lính Việt Minh.

Hàng trăm tựa sách của các tác giả Pháp, Mỹ và Anh đã biên chép về cuộc chiến từ phía Pháp đã được xuất bản: từ tài liệu chính thống đến tự truyện của tướng lĩnh và chính trị gia Pháp, tư liệu báo chí đặc sắc của Lucien Bodard, Jules Roy và Bernard B. Fall, cho đến lời kể và hồi kí cá nhân của lính dù, lính pháo, xạ thủ súng máy, phi công và bác sĩ Pháp. Nhiều ấn phẩm gồm tuyển tập thư lính Pháp từ mặt trận cùng lời kể khách quan và thấu đáo về trận chiến của tác giả người Anh Martin Windrow. Ngoài ra, còn có vài ấn phẩm và lời kể của các tác giả người Việt chiến đấu bên phe Pháp.

Thế nhưng, rất ít ấn phẩm được xuất bản bằng tiếng Pháp hoặc tiếng Anh nhìn từ quan điểm của Việt Minh, ngoại trừ cuốn hồi kí của vị chỉ huy chiến dịch, Đại tướng Võ Nguyên Giáp (xem Tài liệu tham khảo).

(1) Xe Molotova: 600 chiếc xe tải Liên Xô, mỗi chiếc nặng 250 kg, được sử dụng để vận chuyển vũ khí, đạn dược và vật tư của Quân đội Nhân dân Việt Nam đến Điện Biên Phủ. Quân đội hành quân bộ ra mặt trận.



“Tôi đã viết và vẽ theo phong cách của thời đại,
phong cách hiện thực xã hội chủ nghĩa,
và tôi đã viết bằng cả trái tim mình.”

Phạm Thanh Tâm

Trong nhật kí của mình, Phạm Thanh Tâm kể lại cuộc hành quân phi thường của những người lính pháo binh và bộ binh lên Điện Biên Phủ⁽¹⁾. Họ miệt mài kéo những khẩu pháo nặng hai tấn vượt qua núi non trùng điệp, hiểm trở miền Bắc Việt Nam. Ông mô tả, dưới những làn bom dội, họ đào hầm và nguy trang cho những khẩu pháo, vây hãm pháo đài Điện Biên Phủ được cho là bất khả xâm phạm. Phạm Thanh Tâm có điều kiện tiếp cận nhiều nguồn tin - từ các chiến sĩ đến chính ủy và chỉ huy - vì ông thuộc Đại đoàn pháo binh của Quân đội Nhân dân Việt Nam, F351⁽²⁾, đơn vị pháo binh trọng yếu trong chiến lược của Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhằm mục tiêu đánh bại lực lượng quân sự vượt trội của Pháp.

Những ghi chép về chiến trường, lời kể của người lính và những quan sát cá nhân của Phạm Thanh Tâm mang vẻ chân thực và sâu sắc, thấm đượm tinh đồng chí của các chiến sĩ. Mặc dù chính thức gia nhập Đại đoàn với tư cách là phóng viên chứ không phải là quân nhân nhưng ông vẫn là một trong số họ. Lúc đó, ông hai mươi hai tuổi, gần gũi thân thiết với những người lính tuổi đời mới mười tám đôi mươi. Ông không có vũ khí nên tin tưởng những người đồng đội cầm súng bằng cả mạng sống của mình.

Cũng như các phóng viên trong Thế chiến thứ Nhất và Nội chiến Tây Ban Nha, Phạm Thanh Tâm có mặt khắp chiến trường, xuyên

(1) Điện Biên Phủ: Tên huyện, thị trấn và thung lũng dài gần 18 km, rộng 8 km, thuộc tỉnh Lai Châu. Căn cứ không quân kiên cố được Tướng Henri Navarre chọn để bảo vệ các vùng do Pháp chiếm giữ ở Lào và khu vực đồng bằng sông Hồng quanh Hà Nội chống lại Quân đội Nhân dân Việt Nam đang kiểm soát khu vực phía bắc Điện Biên Phủ, đến tận biên giới Trung Quốc. Doanh trại của Pháp được 11.000 lính bảo vệ dưới sự chỉ huy của Đại tá Christian de Castries, pháo binh hạng nặng, lực lượng không quân và xe tăng. Hai sân bay cung cấp đồ tiếp tế cho doanh trại. Các cứ điểm kiên cố trên các ngọn đồi xung quanh sở chỉ huy trung tâm, nằm trong thung lũng phía tây sông Nậm Rốn, là: cứ điểm Gabrielle (Độc Lập); cứ điểm Béatrice (Him Lam) phía đông bắc; cụm cứ điểm Dominique (đồi D và E) phía đông và cụm cứ điểm Elianes (đồi C và A); cứ điểm Isabelle (Hồng Cúm) cách 8 km về phía nam; các cụm cứ điểm Anne-Marie và Huguette về phía tây. Bộ Tư lệnh Pháp cho rằng tập đoàn cứ điểm là bất khả xâm phạm.

(2) Tác giả là phóng viên cho tờ báo của Đại đoàn công pháo 351 (F351) thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam. Ông đi cùng đội văn nghệ sĩ gồm các họa sĩ, nhà văn, nhạc sĩ, ca sĩ và diễn viên. Nhiệm vụ của họ là biểu diễn và cổ vũ tinh thần của các chiến sĩ.

F351 có tầm quan trọng tốt bậc đối với Quân đội Nhân dân Việt Nam, không như quân Pháp, họ không có sức mạnh không quân cũng như xe tăng và phải phụ thuộc vào sức mạnh của pháo binh. Đại đoàn gồm các đơn vị công binh chịu trách nhiệm xây mạng lưới đường sá dẫn vào tập đoàn cứ điểm Pháp ở Điện Biên Phủ và bốn trung đoàn pháo binh gồm lựu pháo 105 li (ước tính 24 đến 36 khẩu), súng cối 120 li, pháo cao xạ 37 li và sơn pháo 75 li. Để so sánh, pháo binh Pháp có 24 khẩu lựu pháo 105 li, 4 khẩu pháo 155 li tầm xa và pháo hạng nhẹ. Pháp có máy bay ném bom chiến đấu, máy bay trinh sát và máy bay vận tải cũng như xe tăng.